



VỊ TU SĨ CHIÊM NIỆM NGOẠI LỆ

Chúa Nhật 13-11-2005, Cha Charles de Foucauld (1858-1916) được tôn phong chân phúc trong Thánh Lễ cử hành tại đền thờ Thánh Phêrô ở thủ đô Roma.

Tân Á thánh Charles de Foucauld - người Pháp - làm chứng tá Tin Mừng trong cuộc sống giữa người Tuaregs ở vùng sa mạc Sahara. Cha mang sự khiêm tốn, thanh bần và bác ái của Đức Chúa GIÊSU KITÔ để trở nên người anh em đại đồng của các tín hữu Kitô, Do thái và Hồi giáo.

Tamanrasset là thanh đảo của sa mạc Sahara. Đây cũng là trạm dừng cuối cùng của Cha Charles de Foucauld. Cha xây một đồn nhỏ và sống giữa người du mục nghèo. Cha chia sẻ đời sống của họ và hết lòng yêu thương họ. Nhưng đệ nhất thế chiến 1914-1918 bùng nổ và cả sa mạc Sahara cũng bị âm hưởng tàn khốc của cuộc chiến. Ngày 1-12-1916 một toán cướp tràn đến đồn trú của Cha Charles. Cha chỉ có một mình. Một người nghèo vẫn được Cha săn sóc giúp đỡ lên tiếng gọi. Cha nhận ra tiếng ông nên bước ra ngoài. Thế là bọn cướp ập vào đồn trú, cướp phá tan tành. Trong khi đó Cha Charles bị giao cho một tên cướp trẻ tuổi canh giữ. Cha quỳ gối và cầu nguyện. Bỗng một đoàn quân cưỡi lạc đà xuất hiện. Tên cướp có nhiệm vụ canh chừng liền báo động. Tên canh giữ Cha hốt hoảng, hấn bắm cò giết chết Cha. Cha Charles de Foucauld hưởng dương 57 tuổi.

Sau khi bắn Cha bọn cướp bỏ đi. Cha Charles đổ máu thay cho dân nghèo của thanh đảo Tamanrasset .. Cha trút hơi thở cuối cùng trong cô đơn. Nhưng đây cũng là cái chết Cha từng mơ ước:

- Được đổ máu ra vì THIÊN CHÚA.

Vào năm 1895 khi Thổ Nhĩ Kỳ sát hại 150 ngàn người Arménie chỉ trong vòng vài tháng, Cha Charles viết:

- Cứ nghĩ rằng bạn được tử đạo, bị tước đoạt tất cả, nằm sóng soài trên đất, trần trụi, không ai nhận ra, mình đầy máu và vết thương, bạn bị giết cách dã man và thảm thương, và bạn lại mong ước cho điều đó xảy ra ngày hôm nay!

Trong những năm cuối đời Cha Charles cảm thấy gần như cuộc sống không mang lại kết quả thực tiễn nào. Cha viết:

- Tôi bước vào buổi xế chiều cuộc đời dương thế nhưng lại chưa làm điều gì đáng kể, giống như hạt lúa rơi xuống đất mà không chết đi!

Những năm kế tiếp cái chết của Cha Charles minh chứng cảm nghĩ của Cha là đúng. Mãi gần 15 năm sau, hạt lúa Cha Charles mới nảy mầm và mọc lên nhưng rất lẻ tẻ với những ơn gọi rời rạc. Bước vào thập niên 30, ơn gọi nối gót Cha Charles bỗng bùng nổ và phát triển ồ ạt với việc khai sinh hai dòng tu "Tiểu Muội Thánh Tâm" và "Tiểu Đệ Chúa GIÊSU". Năm 1939, xuất hiện hội dòng "Tiểu Muội Chúa GIÊSU".

Ngày nay, các Huynh Đoàn sống tinh thần Cha Charles có mặt khắp nơi trên thế giới trong đó có Việt Nam. Các Huynh Đoàn chia sẻ giữa hai cuộc sống chiêm niệm và lao động. Các tiểu đệ và tiểu muội Chúa

GIÊSU sống tinh thần chiêm niệm trước hết trong việc thờ lạy Đức Chúa GIÊSU Thánh Thể và nỗi dài cuộc chiêm niệm trong mối hiệp thông huynh đệ với anh chị em nghèo, chia sẻ cùng việc làm, nơi ở, ngôn ngữ và tâm thức của họ.

Hạt giống Cha Charles đã mọc thành cây với cành lá xum xuê. Nhưng nếu trở ngược lại thưở thiếu thời của Cha sẽ thấy hạt giống được gieo trong nước mắt và đầy phấn đấu.

Charles de Foucauld mồ côi cha mẹ rất sớm, năm lên 6 tuổi. Cậu được giao cho ông Nội chăm sóc. Tuổi trẻ của Charles trôi qua trong dửng dưng tôn giáo, không tin cũng chẳng chối bỏ gì. Cuộc sống khô cằn ấy kéo dài trong vòng 6 năm. Tiếp đến là thời gian anh Charles hăng say trong những khám phá của một nhà trí thức đích thực. Cùng lúc này anh đi Israel và gặp gỡ với Hồi Giáo. Tuy nhiên, nơi nội tâm sâu thẳm anh vẫn tìm kiếm và khao khát vô biên. Rong rã nhiều tháng trời, anh vào các nhà thờ Công Giáo và không ngừng van xin:

- Lạy Chúa, nếu Chúa hiện hữu thật, xin cho con được biết Chúa!

Tâm tư ray rứt ấy kéo dài cho đến một buổi sáng tháng 10 năm 1886 - 27 tuổi - anh đến gõ cửa nhà xứ thánh Augustino và xin học giáo lý. Cha Sở nhận thấy ngay tâm tình thao thức và khao khát THIÊN CHÚA của người thanh niên. Sau khi hướng dẫn, giải thích, Cha giải tội và cho anh được phép tham dự Thánh Lễ và rước Mình Thánh Chúa.

Từ đây, cuộc đời anh Charles đi vào khúc quanh khác. Anh đã gặp THIÊN CHÚA nhưng lại bắt đầu tìm kiếm ơn gọi cho đời mình. Anh xin vào tu nơi đan viện Các Cha Trappistes. 7 năm trôi qua, anh vẫn chưa tìm thấy hướng đi đúng của mình. Anh rời đan viện để đi tìm kiếm cuộc sống khó nghèo của Đức Chúa GIÊSU thành Nagiarét. Tại đây, anh xin giúp việc cho một nữ đan viện Clarisses trong vòng ba năm. Sau ba năm sống tại Nagiarét anh lên đường đi Beni-Abbes, một vùng nằm ở biên giới Maroc. Trong vòng ba năm, anh sống đời ẩn sĩ truyền giáo.

Sau đó anh di chuyển đến thanh đảo Tamanrasset nằm trong sa mạc Sahara, và tại đây, anh đã bỏ mình vì dân nghèo.

Hạt giống Anh Charles gieo, nay trở bông và sinh hoa trái trên toàn thế giới với 11 dòng tu và 8 Hội sống theo linh đạo của chân phúc Charles de Foucauld.

... "Lạy Chúa, cao cả thay tấm lòng nhân hậu, Chúa dành cho kẻ kính sợ Ngài, và thi thố trước mặt phàm nhân cho ai tìm đến Ngài nương náu. Bên Thánh Nhan, Ngài giấu họ kỹ càng khỏi người đời mưu hại. Ngài che chở họ trong lều thánh, xa tầm lưỡi thị phi. Chúc tụng Chúa đã tỏ tình thương kỳ diệu đối với con trong thành trì vững chắc. Vậy mà con đã nói vì hốt hoảng: "Con bị đuổi đi khuất mắt Chúa rồi!" Thế nhưng Ngài đã nghe tiếng nài van trong ngày con kêu cứu. Hết mọi người hiểu trung với Chúa, hãy yêu mến Chúa đi! Chúa giữ gìn những ai thành tín nhưng thẳng tay trừng trị người ăn ở kiêu căng. Hỡi mọi người cậy trông vào Chúa, mạnh bạo lên, can đảm lên nào!" (Thánh Vịnh 31(30), 20-25).

("MISSI Magazine d'Information Spirituelle et de Solidarite Internationale", Janvier/1967, trang 28-30)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt